CTCP Xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

FireAnt

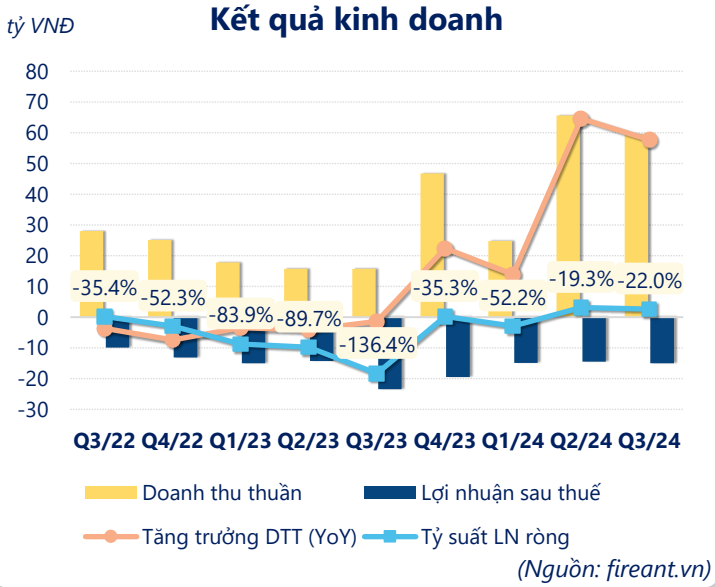
Ngày 30/09/2024	3,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-2.6%	**-14.0%**	**5.7%**

ROE (Q3/24): **-22.8%** | +/- YoY ▼ 2.4%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	59.5 tỷ VNĐ	▼ 6.10 ▼ 9.4%	▲ 43.8 ▲ 279%
LN gộp	-3.33 tỷ VNĐ	▼ 3.80 ▼ 809%	▲ 6.52 ▲ 66.1%
LN thuần	-13.9 tỷ VNĐ	▼ 1.90 ▼ 16.1%	▲ 8.10 ▲ 36.7%
LN sau thuế	-15.0 tỷ VNĐ	▼ 0.50 ▼ 3.2%	▲ 8.50 ▲ 36.3%

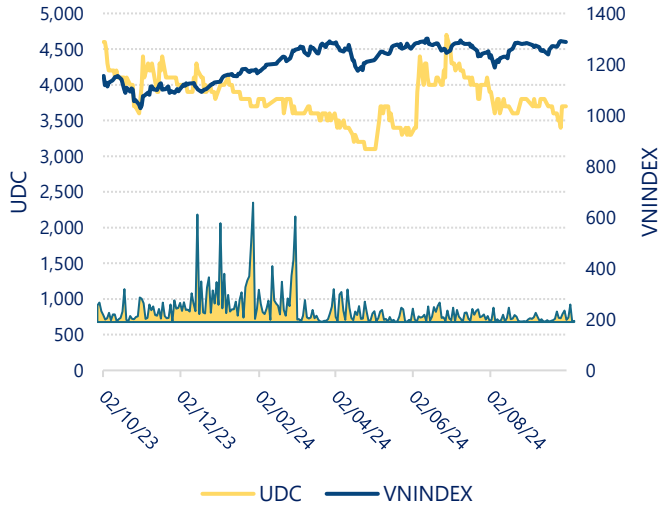
	9T 2024	YoY
DT thuần	150 tỷ VNĐ	▲ 101 ▲ 204%
LN gộp	-2.96 tỷ VNĐ	▲ 12.0 ▲ 80.2%
LN thuần	-38.1 tỷ VNĐ	▲ 11.5 ▲ 23.2%
LN sau thuế	-44.4 tỷ VNĐ	▲ 8.30 ▲ 15.8%

Kết quả kinh doanh

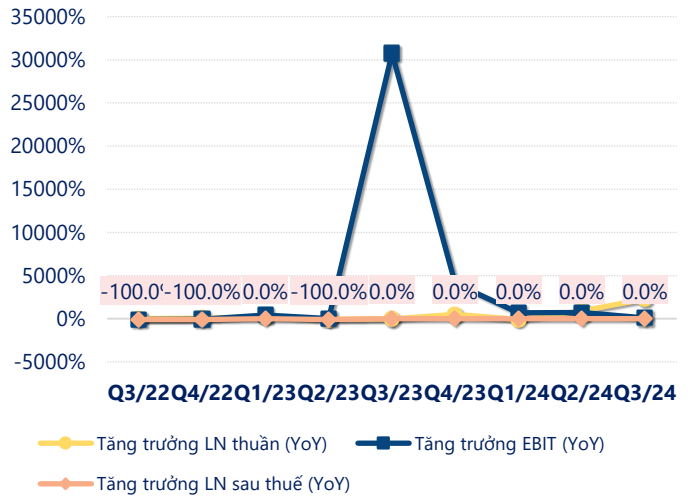


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

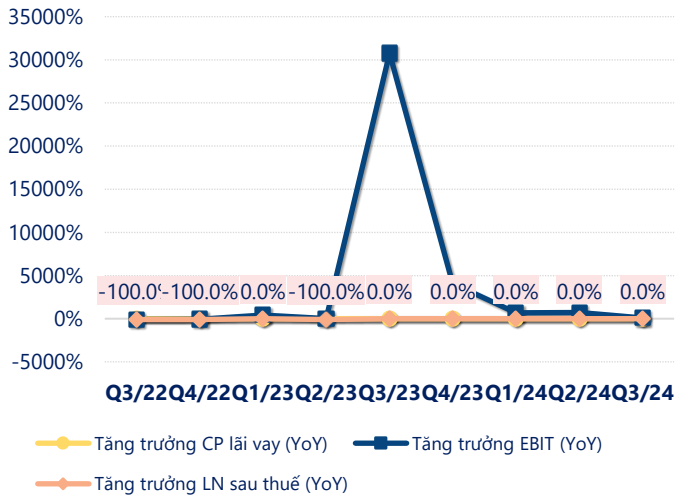


Tăng trưởng lợi nhuận



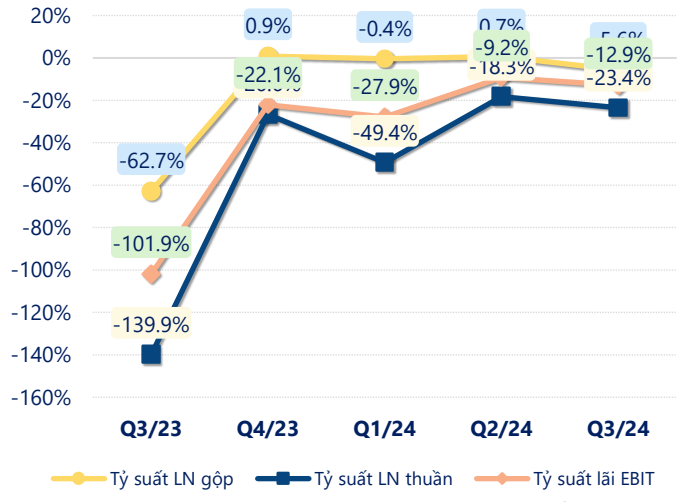
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



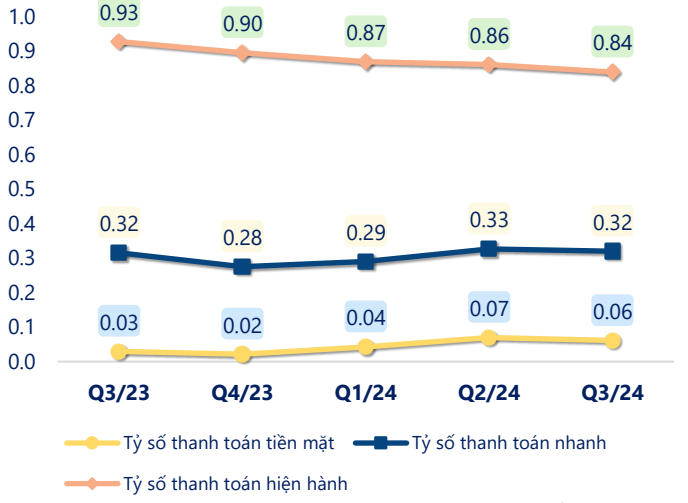
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



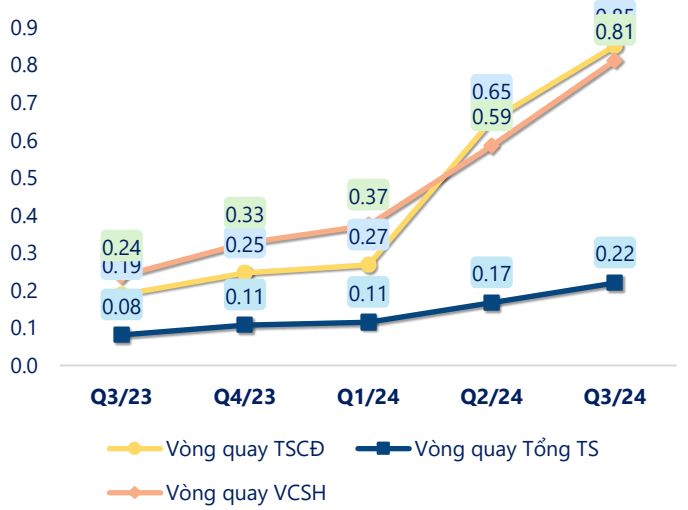
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



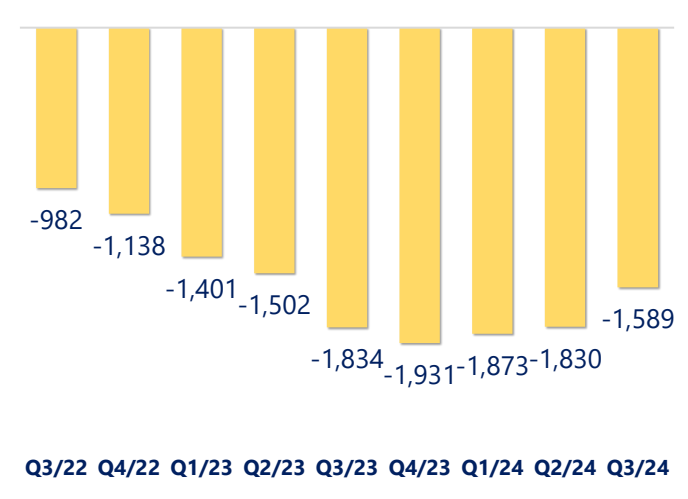
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

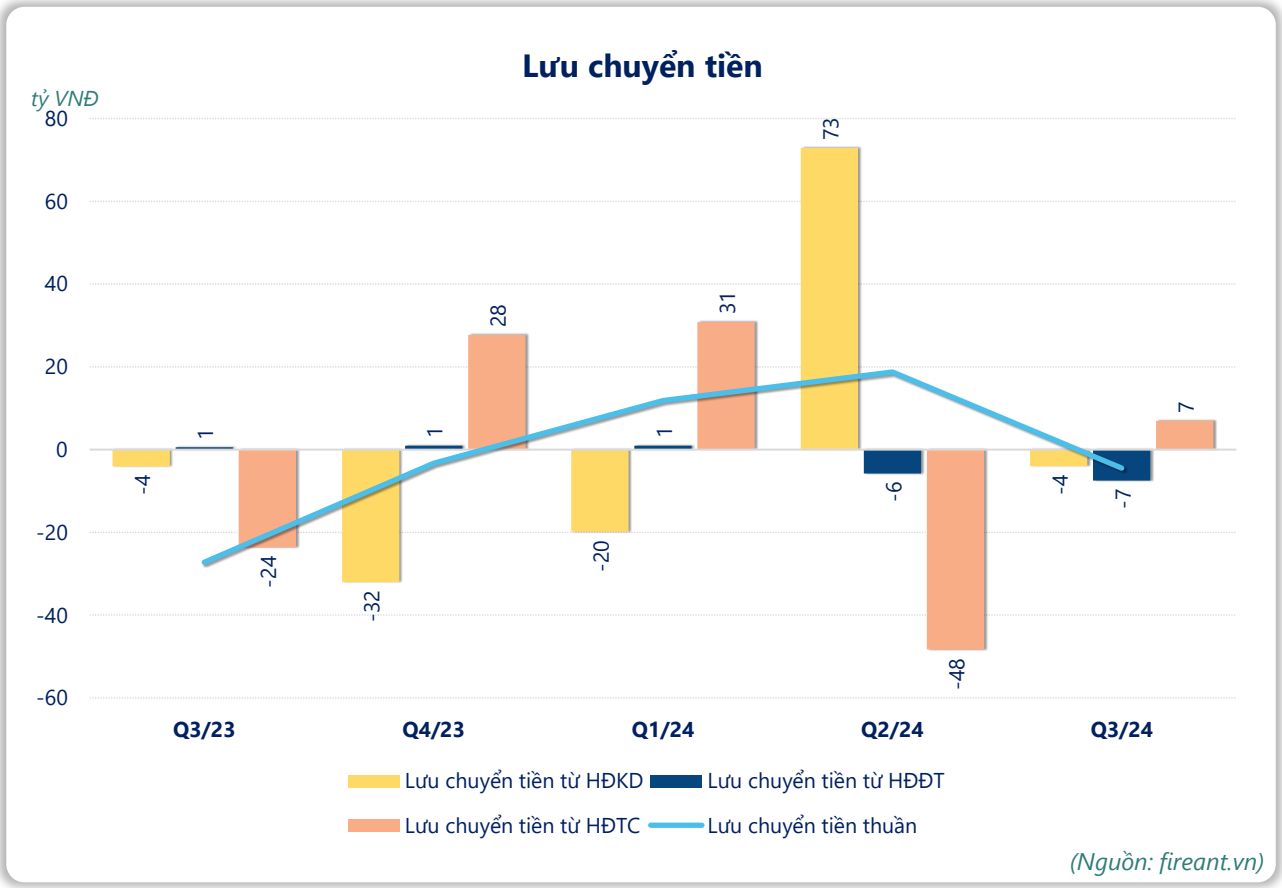
EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**59.5**	**15.7**	**279%**	**150**	**49.3**	**204%**
Giá vốn hàng bán	62.8	25.6	145%	153	64.3	138%
Lợi nhuận gộp	-3.33	-9.85	66.1%	-2.96	-15.0	80.2%
Doanh thu HĐTC	0.07	0.76	-91.0%	0.11	1.34	-91.8%
Chi phí TC	7.28	8.21	-11.3%	23.6	22.7	3.7%
Chi phí lãi vay	7.28	7.46	-2.4%	23.6	22.0	7.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.13	0.70	-81.0%	1.18	1.95	-39.2%
Chi phí QLDN	**3.25**	**3.30**	**-1.4%**	**10.5**	**10.6**	**-1.2%**
LN thuần từ HĐKD	-13.9	-22.0	36.7%	-38.1	-49.6	23.2%
Lợi nhuận khác	**-1.03**	**-1.48**	**30.5%**	**-6.08**	**-1.74**	**-250%**
LN trước thuế	-15.0	-23.5	36.3%	-44.2	-51.4	14.0%
Lợi nhuận sau thuế	**-15.0**	**-23.5**	**36.3%**	**-44.4**	**-52.7**	**15.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-13.1**	**-21.4**	**39.0%**	**-38.6**	**-50.5**	**23.5%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)